TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 – VĨNH LONG** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2025/QĐST - DS	*Vĩnh Long, ngày 03 tháng 9 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ Luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 19/2025/TLST - DS ngày 21 tháng 7 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* 1/ Ông Phan Hữu T, sinh năm 1960

2/ Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1963

Đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị B là ông Phan Hữu T; cùng nơi cư trú: ấp T, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn:* 1/ Ông Nguyễn Văn Ú, sinh năm 1957

2/ Bà Nguyễn Kim N, sinh năm 1959

3/ Anh Nguyễn Tuấn T1, sinh năm 1984

Cùng địa chỉ: ấp B, xã N, tỉnh Vĩnh Long.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Vô hiệu tờ thỏa thuận mua bán đất ngày 05/12/2021 giữa ông Phan Hữu T, bà Nguyễn Thị B với ông Nguyễn Văn Ú, bà Nguyễn Kim N. Vô hiệu tờ thỏa thuận nhượng đất ngày 03/4/2024 giữa ông Phan Hữu T, bà Nguyễn Thị B với ông Nguyễn Văn Ú, bà Nguyễn Kim N, anh Nguyễn Tuấn T1.

2.2 Ông Nguyễn Văn Ú, bà Nguyễn Kim N, anh Nguyễn Tuấn T1 đồng ý

trả cho ông Phan Hữu T, bà Nguyễn Thị B số tiền 521.500.000 đồng (Năm trăm hai mươi mốt triệu năm trăm ngàn đồng).

Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nếu người bị thi hành án chưa tự nguyện thi hành án xong thì phải chịu thêm phần tiền lãi trên số tiền phải thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với khoản thời gian chưa thi hành án xong.

2.3 Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.3.1 Miễn tiền án phí dân sự sơ thẩm cho ông Phan Hữu T, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Văn Ú, bà Nguyễn Kim N.

2.3.2 Anh Nguyễn Tuấn T1 phải chịu 2.071.600 đồng (Hai triệu không trăm bảy mươi mốt ngàn sáu trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Phòng Thi án dân sự khu vực 2 – Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Trần Thanh Thảo